TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 03-4-2019
V/v "tranh chấp về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Huy Xuân.
2. Bà Trần Thị Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Bảo Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 14/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Đình P, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu *(Ông P vắng mặt – có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*.

Bị đơn: Bà Thạch Thị Đa N, sinh năm 1990; Nơi cư trú cuối cùng: Tổ A, ấp T, xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu *(bà N vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu ly hôn, bản tự khai và các biên bản làm việc tại Toà án, nguyên đơn ông Võ Đình P trình bày:

Ông Võ Đình P và bà Thạch Thị Đa N đăng ký kết hôn vào ngày 02-4-2010 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức lễ cưới tại xã Q, huyện C. Trong quá trình sống chung đến năm 2011 thì giữa ông P với bà N xảy ra mâu thuẫn mà nguyên nhân là do tính tình và cách sống không hợp nhau nên giữa vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, không còn quan tâm, lo lắng, chăm sóc cho nhau nên bà N đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 3 năm 2014 cho đến nay. Ông P đã cố gắng tìm kiếm nhưng đều không có tin tức gì. Tại Quyết định số 08/2018/QĐDS-ST ngày 17-7-2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã tuyên bố bà Thạch Thị Đa N mất tích.

Nay ông Võ Đình P yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Đình P yêu cầu được ly hôn với bà Thạch Thị Đa N.

Về con chung: Ông Võ Đình P và bà Thạch Thị Đa N có 01 người con chung là cháu Võ Đình P, sinh ngày 22-10-2010. Ông Võ Đình P xin được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P và không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Võ Đình P tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà Thạch Thị Đa N trình bày: Bà Thạch Thị Đa N đã bỏ đi khỏi địa phương, Tòa án đã tuyên bố bà Thạch Thị Đa N mất tích. Tại phiên tòa hôm nay bà N vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án.

1. Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Bị đơn là bà Thạch Thị Đa N đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 3-2014 đến nay không có tin tức gì, Tòa án đã tuyên bố bà N mất tích nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P được ly hôn với bà N. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông P giao con chung là cháu Võ Đình P, sinh ngày 22-10-2010 cho ông Võ Đình P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của ông P không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Ông Võ Đình P và bà Thạch Thị Đa N đăng ký kết hôn vào ngày 02-4-2010 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nay ông P yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; Nơi cư trú cuối cùng của bà Thạch Thị Đa N là xã Q, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Võ Đình P và bà Thạch Thị Đa N đăng ký kết hôn vào ngày 02-4-2010 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức lễ cưới tại xã Q, huyện C. Trong quá trình sống chung đến năm 2011 thì giữa ông P với bà N xảy ra mâu thuẫn mà nguyên nhân là do tính tình và cách sống không hợp nhau nên giữa vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, không còn quan tâm, lo lắng, chăm sóc cho nhau nên bà N đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 3 năm 2014 cho đến nay. Ông P đã cố gắng tìm kiếm nhưng đều không có tin tức gì. Tại Quyết định số 08/2018/QĐDS-ST ngày 17-7-2018, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã tuyên bố bà Thạch Thị Đa N mất tích.

Nay, ông Võ Đình P yêu cầu được ly hôn với bà Thạch Thị Đa N thì cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự xử cho ông Võ Đình P được ly hôn với bà Thạch Thị Đa N.

[4] *Về quan hệ con chung*: Ông Võ Đình P và bà Thạch Thị Đa N có 01 người con chung là cháu Võ Đình P, sinh ngày 22-10-2010. Ông Võ Đình P xin được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P và không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, trong thời gian cháu P ở với ông P thì cháu P có cuộc sống sinh hoạt, phát triển bình thường. Theo biên bản ghi lời khai ngày 14-3-2019 thì cháu P có nguyện vọng tiếp tục được ở với ông P. Để ổn định và không làm xáo trộn cuộc sống, sinh hoạt của cháu P nên cần giao con chung là cháu P cho ông P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông P không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con chung.

[7] *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Võ Đình P tự thỏa thuận giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[8] *Về án phí*: Ông Võ Đình P phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ông Võ Đình P được ly hôn với bà Thạch Thị Đa N.

Về con chung: Ông Võ Đình P và bà Thạch Thị Đa N có 01 người con chung là cháu Võ Đình P, sinh ngày 22-10-2010.

Ông Võ Đình P được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Võ Đình P.

Bà Thạch Thị Đa N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Thạch Thị Đa N được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình

không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Võ Đình P phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005948 ngày 15-01-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức. Ông Võ Đình P đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ, ông Võ Đình P và bà Thạch Thị Đa N có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THA Dân sự huyện Châu Đức;
- UBND xã Q, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy